**LĨNH VỰC HỘ KHẨU**

**1. Tên thủ tục hành chính: *Thủ tục khai báo tạm vắng***

|  |  |
| --- | --- |
| **Trình tự thực hiện:** | **Bước 1**: Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định pháp luật.  **Bước 2:** Nộp hồ sơ tại Công an xã, phường, thị trấn.  - Thời gian Buổi sáng từ 07h30 đến 11h, Buổi chiều từ 13h30 đến 17h vào các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ, ngày lễ)  **Bước 3**: Cán bộ tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ.  - Trường hợp đầy đủ thì viết phiếu hẹn.  - Trường hợp hồ sơ còn thiếu hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung.  **Bước 4**: Trả kết quả tại Công an xã, phường, thị trấn.  - Thời gian Buổi sáng từ 07h30 đến 11h, Buổi chiều từ 13h30 đến 17h vào các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ các ngày nghỉ, ngày lễ) |
| **Cách thức thực hiện:** | Giải quyết tại Công an xã, phường, thị trấn |
| **Thành phần,**  **số lượng hồ sơ:** | a) Thành phần hồ sơ bao gồm:  + Phiếu khai báo tạm vắng (mẫu HK05);  + Sổ hộ khẩu;  + Giấy CMND của người đăng ký tạm vắng (nếu có);  b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) |
| **Thời gian giải quyết:** | 01 ngày làm việc |
| **Cơ quan thực hiện:** | Công an xã, phường, thị trấn |
| **Đối tượng thực hiện:** | Cá nhân |
| **Kết quả:** | Phiếu khai báo tạm vắng đã được xác nhận |
| **Lệ phí:** | Không |
| **Tên mẫu đơn, tờ khai:** | Phiếu khai báo tạm vắng (mẫu HK05); |
| **Yêu cầu, điều kiện**  **thực hiện TTHC:** | Không |
| **Căn cứ pháp lý:** | *- Luật Cư trú số 81/2006/QH 11, ngày 29/11/2006 của Quốc hội*  *- Nghị định số 107/2007/NĐ-CP, ngày 25/5/2007 của Chính phủ;*  *- Quyết định số 702/2007/QĐ-BCA-C11, ngày 01/7/2007 của Bộ Công an;*  *- Thông tư số 06/2007/TT-BCA (C11) ngày 01/7/2007 của Bộ Công an.* |

**MẪU HK05**

*(Ban hành theo QĐ số 698/2007/QĐ-BCA (C11) ngày 01 tháng 7 năm 2007)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU KHAI BÁO TẠM VẮNG**

**(Phần cấp cho người tạm vắng)**

**Số: ................./TV**

**(Liên 2)**

1. Họ và tên: (1)............................................................................................... 2. Giới tính: …………………………..………

3. Sinh ngày ………... / ………. / ……….... 4. CMND/ Hộ chiếu số: ………….… 5. Điện thoại.....................

6. Nơi cư trú: (2) ................................................................................................................................................................................

7. Tạm vắng từ ngày ………... / ………. / ……….... Đến ngày ………... / ………. / ………....

8. Lý do tạm vắng và nơi đến: (3) ..........................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| …..............., *ngày* .........… *tháng* …....... *năm* …….....  **TRƯỞNG CÔNG AN: (4)**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* | …............., *ngày* .........… *tháng* …........ *năm* ……….....  **NGƯỜI KHAI BÁO**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

*(1) Viết chữ in hoa đủ dấu. (2) Thường trú/ tạm trú. (3) Ghi rõ số nhà, đường phố; tổ, xóm, ấp, bản, xã/ phường/ thị trấn; quận, huyện; tỉnh/ thành phố. (4) Xã/ phường/ thị trấn.*